

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI 2021**  
**Xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (Xã khu vực I)**

(Kèm theo Báo cáo số: 136/BC-BQL, ngày 07 tháng 12 năm 2021 của BQL XDNTM xã Đắk D'rông)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	ĐVT	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã	Đánh giá tiêu chí
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch		Đạt	Đạt	Đạt	
2	Giao thông	2.1. Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm		100%	27,35/27,35 km (100%)	Đạt	Đạt
		2.2. Đường trục thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm		≥70%	10,952/14,021 km (78,11%)	Đạt	
		2.3. Đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa		100% (≥50% cứng hóa)	24,242/36,787 km 65,9%	Đạt	
		2.4. Đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm		≥70% Mặt đường được cứng hóa bằng bê tông xi măng, đá dăm láng nhựa, đá dăm, cấp phối đá dăm, đá thải từ mỏ đá, cấp phối thiên nhiên	24,4/34 km (72% cứng hóa)	Đạt	
3	Thủy lợi	3.1. Tỷ lệ diện tích cây trồng có nhu cầu được đảm bảo tưới, tiêu nước chủ động		≥80%	4.481,25/5.215 ha (85%)	Đạt	Đạt
		3.2. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ		Đạt	Đạt	Đạt	
4	Điện	4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		4.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	%	≥98%	3.563/3.583 hộ (99,4%)	Đạt	
5	Trường học	Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia	%	≥70%	02/07 trường 03 trường đã lập hồ sơ trình Sở Giáo dục thẩm định (28,57%)	Dự kiến đạt trong tháng 12/2021	Đạt
6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định		Đạt	Đạt	Đạt	

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	ĐVT	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã	Đánh giá tiêu chí
		6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng	%	100%	19/19 thôn, bon (100%)	Đạt	
7	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
8	Thông tin và Truyền thông	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet		Đạt	Đạt	Đạt	
		8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn		Đạt	Đạt	Đạt	
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành		Đạt	Đạt	Đạt	
9	Nhà ở dân cư	9.1. Nhà tạm, dột nát		Không	Không	Đạt	Đạt
		9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định	%	≥75%	2.561/3.207 nhà (80%)	Đạt	
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2021 (triệu đồng/người)	Triệu đồng	≥43 (2021)	43,6 triệu đồng/người/năm	Đạt	Đạt
11	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020	%	≤7%	94/3.583 hộ (2,62%)	Đạt	Đạt
12	Lao động có việc làm	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động	%	≥90	9.750/9.752 người (99%)	Đạt	Đạt
13	Tổ chức sản xuất	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012		Đạt (HTX Bắc Hà, HTX Nông Phú)	Đạt	Đạt	Đạt
		13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững		Đạt	Đạt	Đạt	
14	Giáo dục và Đào tạo	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)		≥70%	98%	Đạt	
		14.3. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo		≥25%	26,8%	Đạt	
15	Y tế	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế		≥85%	87%	Đạt	Đạt
		15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế		Đạt	Đạt	Đạt	
		15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)		≤31,4%	18,9%	Đạt	



TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	ĐVT	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã	Đánh giá tiêu chí
16	Văn hóa	Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định		≥70%	19/19 thôn, bon (100%)	Đạt	Đạt
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định		≥95% (≥50% nước sạch)	96% (58% nước sạch)	Đạt	Đạt
		17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường		100%	109/109 hộ (100%)	Đạt	
		17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn		Đạt	Đạt	Đạt	
		17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch		Đạt	Đạt	Đạt	
		17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định		Đạt	Đạt	Đạt	
		17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch		≥70%	2.683/3.583 hộ (75%)	Đạt	
		17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường		≥60%	98%	Đạt	
		17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm		100%	61/61 hộ (100%)	Đạt	
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		18.2. Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định		Đạt	Đạt	Đạt	
		18.3. Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh"		Đạt	Đạt	Đạt	
		18.4. Tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên		100%	100%	Đạt	
		18.5. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định		Đạt	Đạt	Đạt	
		18.6. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội		Đạt	Đạt	Đạt	

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	ĐVT	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã	Đánh giá tiêu chí
19	Quốc phòng và An ninh	19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
		19.2. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước		Đạt	Đạt	Đạt	
TỔNG						49/49 tiêu chí nhỏ	19/19 tiêu chí lớn